

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 21 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Hồng Long; Ông Trần Doãn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lô Da L - sinh ngày 11 tháng 9 năm 1999 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không; nơi cư trú: bản Đ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn T, sinh năm 1965 và bà Chương Thị V, sinh năm 1980; Vợ , con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 26/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 22 tháng. Đến ngày 29/8/2020 chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giam giam từ ngày 12/5/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Chương Văn T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Bản Đ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng: Chị Vi Thị L sinh năm 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản Đ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 15/01/2022, ông Chương Văn T, sinh năm 1960, trú tại bản Đ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nói với cháu ngoại là Lô Da L “đi làm keo với ông”, L nói “cháu không đi” nên ông T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu trắng đen, biển kiểm soát 37C1-080.02 đi làm keo tại khu vực Khe Tạ, thuộc bản Đ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Khi đến nơi ông T dựng xe tại đập Khe Tạ. L ở nhà biết rõ xe mô tô của ông T bị lỏng ổ khóa, dùng chìa khóa nào cũng mở để khởi động xe được nên L nảy sinh ý định lấy trộm mô tô của ông T. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, L đi bộ một mình mang theo 01 chìa khóa đến Khe Tạ, L nhìn thấy xe mô tô của ông T để ở bên lề đường. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, L đến bên chiếc mô tô và dùng chìa khóa mang theo mở khóa xe khởi động và chuẩn bị điều khiển đi thì L thấy chị Vi Thị L (người cùng bản) đi từ dưới khe nước lên, khi thấy chị L, L nói: “Đừng nói với ông nha”, chị L nhìn nhưng không nói gì. Sau đó, L cắm chìa khóa vào ổ khóa và khởi động rồi một mình điều khiển xe chạy lên xã Ng M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến huyện Tương Dương, L phát hiện có tổ công tác Công an huyện Tương Dương đang tuần tra nên L bỏ lại xe mô tô bên lề đường ở xã Xiêng My, huyện Tương Dương rồi đi về nhà. Quá trình điều tra, đến khoảng tháng 3 năm 2022 L đi khỏi địa phương đến huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để làm việc. Đến ngày 12/5/2022, Công an huyện Con Cuông dẫn giải L về phục vụ công tác điều tra.

Ngày 17/01/2022, Tổ công tác Công an huyện Tương Dương đang tuần tra kiểm soát tại khu vực đồi P H, thuộc địa phận bản Kh Q, xã Xiêng My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu trắng đen, biển kiểm soát 37C1-080.02 đang để dưới chân đồi không có người trông giữ nên tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ đồ vật và đưa phương tiện về bảo quản tại Công an xã Ng M. Ngày 17/02/2022, Công an xã Ng M đã bàn giao phương tiện trên cho Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Ngày 18/01/2022, ông Chương Văn T, sinh năm 1960, trú tại bản Đ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đến Công an xã B Ch, huyện Con Cuông trình báo về việc bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu trắng đen, mang Biển kiểm soát 37C1-080.02.

Ngày 24/01/2022, Công an xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An chuyển toàn bộ tài liệu cũng như vật chứng của vụ án là 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Kha Văn Hào, sinh năm 1988, địa chỉ Bản Nà Cọ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An và 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu sơn trắng đen, Biển kiểm soát: 37C1-080.02 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá số 03/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 22/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự kết luận: “01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát: 37C1-080.02, số máy: 5C6K202666, số khung: C6K0FY202663, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm bị mất trộm có giá là: 13.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn trắng đen, mang biển kiểm soát: 37C1-080.02. Ngày 02/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông ra quyết định trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: ông Chương Văn T không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số: 28/CT-VKS-CC ngày 13/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố bị cáo Lô Da L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bản thân bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lô Da L về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lô Da L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại, người làm chứng, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Da L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/01/2022, tại đập nước Kh T, thuộc bản Đ, xã B Ch, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Lô Da L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu sơn trắng đen đen, biển kiểm soát: 37C1-080.02 của ông Chương Văn T. Chiếc xe có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 13.000.000 đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ

căn cứ để kết tội bị cáo L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do lười lao động, háms lợi bất chính và để có tiền sử dụng ma túy bị cáo đã ngang nhiên trộm cắp tài sản của chính ông nội bị cáo để thoả mãn nhu cầu của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong việc điều tra thu thập chứng cứ. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo lao động cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có tiền sự, ngày 26/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 22 tháng. Đến ngày 29/8/2020 chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nên xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo chưa có vợ con, sống phụ thuộc vào ông, bà nội, tài sản riêng không có nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Chương Văn T đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Do bị cáo là người sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn tiền án phí nên xét thấy cần áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lô Da L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lô Da L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2022.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lô Da L.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Lợi